

Số: /QĐ-UBND

Đắk Song, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số
và bảo đảm an toàn thông tin mạng huyện Đắk Song năm 2023

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 2008/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 570/QĐ-UBND ngày 21/3/2022 của UBND tỉnh về ban hành Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 01/11/2021 của Tỉnh ủy về Chuyển đổi số tỉnh Đắk Nông đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1271/QĐ-UBND ngày 18/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Đắk Nông giai đoạn năm 2021-2025;

Theo đề nghị của Phòng Văn hóa và Thông tin tại Tờ trình số 01 /TTr-VHTT ngày 17 tháng 01 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định Kế hoạch Chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng huyện Đắk Song năm 2023.

Điều 2. Giao Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn Đức An và các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này và định kỳ báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân huyện, Sở Thông tin và Truyền thông theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Trưởng Ban chỉ đạo Chuyển đổi số huyện Đắk Song; Chánh Văn phòng UBND huyện; lãnh đạo các phòng, ban, ngành; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Thông tin và Truyền thông (b/c);
- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- Thường trực HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Ban chỉ đạo Chuyển đổi số huyện;
- Công an huyện;
- Các doanh nghiệp CNTT, viễn thông;
- Trang TTĐT huyện;
- Lưu VT. (st)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Ngô Đức Trọng

**KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng
huyện Đắk Song năm 2023**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2023
của UBND huyện Đắk Song)*

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW;

Quyết định số 632/QĐ-TTg ngày 10 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục lĩnh vực quan trọng cần ưu tiên bảo đảm an toàn thông tin mạng và hệ thống thông tin quan trọng quốc gia;

Quyết định số 1622/QĐ-TTg ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh hoạt động của mạng lưới ứng cứu sự cố, tăng cường năng lực cho các cán bộ, bộ phận chuyên trách ứng cứu sự cố mạng trên toàn quốc đến năm 2020, định hướng đến 2025;

Quyết định số 1017/QĐ-TTg ngày 14 tháng 8 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Giám sát an toàn thông tin mạng đối với hệ thống, dịch vụ công nghệ thông tin phục vụ Chính phủ điện tử đến năm 2020, định hướng đến 2025”;

Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;

Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc nâng cao năng lực phòng, chống phần mềm độc hại;

Quyết định số 2323/BTTTT-THH ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 2.0;

Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyên đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030".

Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31 tháng 3 tháng 2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Quyết định số 505/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về Ngày Chuyển đổi số quốc gia;

Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030.

Quyết định số 1775/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2020 của UBND tỉnh phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Đắk Nông, phiên bản 2.0;

Quyết định số 2008/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2020 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2021-2025;

Quyết định số 2248/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Đắk Nông năm 2023;

Quyết định số 47/QĐ-UBND ngày 12/01/2023 của UBND tỉnh về ban hành Ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh Đắk Nông năm 2023.

II. MỤC TIÊU

Hạ tầng số:

- Tỷ lệ người dân có điện thoại thông minh 80%.
- Phủ sóng băng rộng di động 3G/4G tới 100% thôn, bon, bản, tổ dân phố.

Chính quyền số:

- 92% văn bản điện tử giữa các cơ quan nhà nước được trao đổi qua mạng (trừ văn bản thuộc bí mật nhà nước), tăng tỷ lệ trao đổi văn bản điện tử ở cấp xã.
- 70% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 50% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc bí mật nhà nước).
- Phấn đấu 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội được thực hiện trực tuyến.
- 100% cuộc họp của UBND tỉnh tới cấp xã được triển khai trên Hệ thống giao ban trực tuyến của huyện.
- 100% Trang thông tin điện tử của các cơ quan hành chính Nhà nước cung cấp thông tin thường xuyên, đầy đủ, kịp thời, tuân thủ theo quy định.
- Rà soát, phấn đấu 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được triển khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình; trong đó tích hợp trên 60% lên Cổng Dịch vụ

công Quốc gia; 50% dịch vụ công trực tuyến có phát sinh hồ sơ; 30% hồ sơ được xử lý trực tuyến.

Phát triển dữ liệu số, nền tảng số:

- 30% cơ quan nhà nước tham gia mở dữ liệu và cung cấp dữ liệu mở đầy đủ theo danh mục.

- Xây dựng và chuẩn hóa các cơ sở dữ liệu chuyên ngành trọng điểm của huyện như nông nghiệp, tài nguyên và môi trường, văn hóa và du lịch, an sinh xã hội...

Công tác bảo đảm an toàn thông tin:

- Khoảng 80% các máy tính trong các cơ quan nhà nước trên toàn huyện được cài đặt phần mềm phòng chống mã độc tập trung.

- Phấn đấu 100% hệ thống thông tin được xác định cấp độ và triển khai phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của cơ quan (bao gồm cả các đơn vị, tổ chức nhà nước trực thuộc) được tuyên truyền, phổ biến về thói quen, trách nhiệm và kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin.

Kinh tế số:

- 40% doanh nghiệp vừa và nhỏ được trải nghiệm trên các nền tảng số.

- 20% doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử.

- Tỷ trọng doanh thu từ thương mại điện tử đạt 7%.

Xã hội số:

- 30% dân số trưởng thành có kỹ năng số cơ bản.

- 60% dân số trưởng thành có tài khoản thanh toán điện tử.

- 0,6% dân số trưởng thành có chữ ký số cá nhân.

- 100% trường học, bệnh viện thanh toán không dùng tiền mặt.

- 80% người dân sử dụng ứng dụng định danh số.

III. NHIỆM VỤ

Chi tiết theo Phụ lục kèm theo

IV. GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

- Tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền, người dân và doanh nghiệp về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số. Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số với nghị quyết, chiến lược, chương trình hành động, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của huyện

- Xây dựng lề lối, phương thức làm việc ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, trong tác nghiệp, sử dụng dữ liệu số triệt để, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước.

- Tận dụng mọi kênh truyền thông để nâng cao nhận thức, hình thành văn hóa số cho người dân.

- Phổ cập điện thoại thông minh đến mọi người dân để thuận lợi trong việc tiếp cận các dịch vụ của Chính quyền số.

2. Thu hút nguồn lực chuyển đổi số

- Tận dụng, lồng ghép ngân sách Trung ương đối với các nhiệm vụ chuyển đổi số bảo đảm phù hợp theo quy định.

- Bố trí tối thiểu 1% chi ngân sách huyện theo Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Đắk Nông đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 ưu tiên vào nhiệm vụ xây dựng và chuẩn hóa cơ sở dữ liệu của các ngành, lĩnh vực như nông nghiệp, giáo dục, y tế, văn hóa, du lịch...

- Tranh thủ mọi nguồn kinh phí hợp pháp khác.

3. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp

- Phối hợp, tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp giới thiệu, cung cấp sản phẩm, dịch vụ... nhằm triển khai các dịch vụ Chính quyền số trên địa bàn huyện.

- Ưu tiên sử dụng các sản phẩm, giải pháp, công nghệ “Make in Việt Nam” trong các hệ thống Chính quyền điện tử, Chính quyền số của huyện.

- Phối hợp, kết nối với các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin (VNPT, Viettel, mobifone) trên địa bàn huyện tăng cường, hỗ trợ nguồn nhân lực CNTT cho các cơ quan, đơn vị, địa phương theo hướng thuê nhân sự CNTT trong giai đoạn chưa bố trí đủ nhân lực theo nhu cầu để đáp ứng yêu cầu công việc. Sử dụng có hiệu quả các nguồn kinh phí hỗ trợ để phục vụ cho việc đào tạo, nghiên cứu ứng dụng và phát triển CNTT.

4. Tăng cường hợp tác chuyển đổi số

- Chủ động hợp tác với các huyện, thành phố Gia Nghĩa trong phát triển Chính quyền số.

- Nghiên cứu, tham quan, học tập kinh nghiệm về xây dựng Đô thị thông minh, Chính quyền số của một số địa phương (trong và ngoài tỉnh) đã làm tốt công tác chuyển đổi số.

5. Gắn kết với cải cách hành chính

Kết hợp chặt chẽ việc triển khai Kế hoạch này với Chương trình cải cách hành chính để ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước có tác dụng thực sự thúc đẩy cải cách hành chính.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

2. Nguồn kinh phí:

- Ngoài ngân sách Trung ương, tỉnh hỗ trợ cho việc phát triển Chuyển đổi số của huyện hàng năm, các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn Đức An cân đối bổ sung nguồn kinh phí còn lại.

- Về ngân sách huyện: Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, phối hợp với đơn vị có liên quan cân đối, phân bổ dự toán về chi ứng dụng công nghệ thông tin theo kế hoạch trong dự toán hàng năm của huyện đảm bảo tối thiểu 1% chi ngân sách huyện và trình UBND huyện xem xét, phê duyệt.

- Khuyến khích, tăng cường các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn Đức An thuê dịch vụ công nghệ thông tin từ các doanh nghiệp.

- Các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn Đức An tự đảm bảo nguồn kinh phí chi thường xuyên để nâng cấp hạ tầng máy tính, duy trì, vận hành các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, phần mềm và đường truyền đã xây dựng.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo chuyển đổi số của huyện (cơ quan thường trực là Phòng Văn hóa và Thông tin):

Thường xuyên cập nhật, theo dõi, chỉ đạo, đôn đốc tiến độ thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch này; định kỳ, đột xuất tổ chức họp Ban Chỉ đạo để tham mưu Ủy ban nhân dân huyện giải quyết, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

2. Phòng Văn hóa và Thông tin

- Chủ trì tổ chức thực hiện Quyết định này; theo dõi, đôn đốc các Phòng, Ban, ngành, UBND các xã, thị trấn Đức An triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ nêu tại Quyết định, báo cáo UBND huyện tình hình thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng huyện Đắk Song hàng năm đảm bảo các mục tiêu, lộ trình theo Quyết định này.

3. Phòng Tài chính và Kế hoạch.

- Trên cơ sở danh mục các dự án đã được cấp thẩm quyền phê duyệt, giao Phòng Tài chính – Kế hoạch rà soát, tổng hợp, tham mưu UBND huyện xây dựng Kế hoạch đầu tư công của năm.

- Tổng hợp nhu cầu, tham mưu, trình UBND huyện cân đối, bố trí vốn sự nghiệp để thực hiện Kế hoạch.

4. Các Phòng, ban chuyên môn thuộc UBND huyện.

- Trên cơ sở Kế hoạch được ban hành tại Quyết định này, xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin của ngành, địa phương mình, đảm bảo thực hiện tốt mục tiêu đã đề ra.

- Triển khai thực hiện ứng dụng hiệu quả các phần mềm dùng chung, phần mềm ứng dụng quản lý chuyên ngành theo mục đích, yêu cầu sử dụng; khi triển khai các hệ thống thông tin chuyên ngành phải đảm bảo tính đồng bộ, có khả năng tích hợp, liên kết được với các hệ thống dùng chung đã xây dựng và tránh đầu tư trùng lặp với các hệ thống của tỉnh.

- Đảm bảo đầu tư và thực hiện các dự án đầu tư đã được các cấp có thẩm quyền quyết định theo đúng tiến độ.

- Chủ động triển khai, theo dõi, đôn đốc các nhiệm vụ do đơn vị chủ trì và chịu trách nhiệm trước UBND huyện về kết quả triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ tại Quyết định này.

5. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn Đức An

Ngoài các nhiệm vụ tại Mục 4 phần này, tập trung triển khai các nhiệm vụ nhằm phát huy hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng tại các xã, thị trấn, các thôn, tổ, bon, bản, tổ dân phố trên địa bàn.

6. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông

Xây dựng chuyên mục về Chuyển đổi số trên hệ thống thông tin cơ sở nhằm nâng cao nhận thức của Nhân dân về Chuyển đổi số, thường xuyên cập nhật thông tin mới từ các cơ quan chức năng về Chuyển đổi số và kết quả xây dựng Chính quyền số, Kinh tế số và Xã hội số; Phản ánh kịp thời các hoạt động của các tổ chức và cá nhân tích cực tham gia công tác này. Thời lượng tuyên truyền phải phù hợp, nội dung mang tính phản ánh, giáo dục cao, tập trung vào mọi đối tượng, tầng lớp người dân trên địa bàn huyện.

7. Trang thông tin điện tử huyện

Đặt baner, xây dựng chuyên mục về Chuyển đổi số, trong đó tập trung các tin, bài phản ánh về xây dựng hệ thống Chính quyền số. Ít nhất mỗi tuần có một (01) tin, bài trong Chuyên mục nêu trên.

8. Các doanh nghiệp công nghệ thông tin, viễn thông của huyện

Tham gia triển khai các nhiệm vụ, giải pháp tạo nền móng chuyển đổi số, phát triển chính quyền điện tử của huyện. Chủ động thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động của doanh nghiệp, phát triển hạ tầng số, nền tảng số, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về UBND huyện (thông qua Phòng Văn hóa và Thông tin) để xem xét, giải quyết./.